

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 084 /HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

V/v: Công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 1 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 420/GCN-UBCKNN ngày 12/11/2025)

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) công bố thông tin Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 1 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 420/GCN-UBCKNN ngày 12/11/2025) số 065/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 23/01/2026.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 23/01/2026 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn/vi/extraordinaryreports.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 1 số 065/BC-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 23/01/2026.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 1)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 420/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/11/2025)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Tên viết tắt: VietinBank hoặc VIETINBANK
- Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 3941 8868 Số fax: 024 3942 1032 Website: www.vietinbank.vn
- Vốn điều lệ: **77.669.446.370.000** đồng (Bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm sáu mươi chín tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu (nếu có): CTG, được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Số hiệu tài khoản: 224450200
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ mã số doanh nghiệp: 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 03/07/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024.
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 13/GP-NHNN ngày 17/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Quyết định số 2080/QĐ-NHNN ngày 03/11/2023 của NHNN về việc sửa đổi nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 2472/QĐ-NHNN ngày 28/12/2023 của NHNN về việc sửa đổi mức Vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 86/QĐ-TTGSNH1 ngày 21/02/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của VietinBank, Quyết định số 755/QĐ-QLGS2 ngày 28/04/2025 của NHNN về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank, Quyết định số 1889/QĐ-QLGS2 ngày 05/08/2025 của NHNN về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank và Quyết định số 47/QĐ-NHNN ngày 14/01/2026 của

NHNN về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ ghi tại Giấy phép thành lập và hoạt động của VietinBank.

II. Phương án chào bán

A. Thông tin chung về đợt chào bán

VietinBank đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán Trái phiếu ra công chúng số 420/GCN-UBCK ngày 12/11/2025 với các thông tin cụ thể như sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
2. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)
3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 100.000.000 trái phiếu (Một trăm triệu trái phiếu) được chia thành 03 Đợt:
 - Đợt 1: 40.000.000 Trái Phiếu (CTG2634T2/01); ✓
 - Đợt 2: 40.000.000 Trái Phiếu (CTG2634T2/02);
 - Đợt 3: 20.000.000 Trái Phiếu (CTG2634T2/03).

B. Thông tin về Trái phiếu chào bán ra công chúng Đợt 1

1. Tên trái phiếu: Trái Phiếu VietinBank Chào Bán Ra Công Chúng
2. Loại trái phiếu: là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
3. Mã trái phiếu Đợt 1: CTG2634T2/01
(Khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trái Phiếu sẽ được VSDC cấp mã Trái Phiếu khác theo quy định của pháp luật hiện hành)
4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu (Một trăm nghìn đồng/trái phiếu)
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán Đợt 1: 40.000.000 (Bốn mươi triệu) Trái Phiếu.
Trường hợp Đợt 1 chưa phát hành hết khối lượng chào bán như dự kiến thì phần bán chưa hết sẽ được chuyển qua chào bán trong Đợt 2.
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá Đợt 1: 4.000.000.000.000 (Bốn nghìn tỷ) đồng.
Trường hợp Đợt 1 chưa phát hành hết khối lượng chào bán như dự kiến thì phần bán chưa hết sẽ được chuyển qua chào bán trong Đợt 2.

7. Kỳ hạn trái phiếu: 08 (tám) năm.

8. Lãi suất:

Lãi suất là lãi suất thả nổi (lãi suất có điều chỉnh theo định kỳ), áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức như sau:

$$\text{Lãi Suất Trái Phiếu} = \text{Lãi Suất Tham Chiếu} + 1,25\%/năm$$

Trong đó:

“*Lãi Suất Tham Chiếu*” là lãi suất tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm), dùng để xác định lãi suất Trái Phiếu vào mỗi Kỳ Tính Lãi hoặc mỗi Kỳ Thanh Toán Lãi. Lãi Suất Tham Chiếu là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên Trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng Tham Chiếu (gồm 04 ngân hàng là: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam). Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân (cụ thể: nếu chữ số thập phân thứ ba bằng hoặc lớn hơn 5 thì số được làm tròn lên, nếu chữ số thập phân thứ ba nhỏ hơn 5 thì số được làm tròn xuống).

“*Ngày Xác Định Lãi Suất*” là Ngày Phát Hành Trái Phiếu đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên và ngày làm việc thứ 7 (bảy) trước Ngày Bắt Đầu Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ sáu (06) tháng một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu, là mỗi ngày tròn sáu (06) tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu trong thời hạn Trái Phiếu.

10. Giá chào bán: **100.000 đồng/Trái Phiếu** (Một trăm nghìn đồng/Trái Phiếu).

11. Phương thức phân phối: VietinBank phân phối và bán Trái Phiếu trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua các Chi nhánh và Phòng giao dịch của VietinBank trên toàn quốc.

12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: **Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 20/01/2026**

13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 20/01/2026

14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu (ngày 20/01/2026), VietinBank sẽ chuyển giao Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu cho người mua Trái Phiếu (nhà đầu tư) tại các Chi nhánh/Phòng giao dịch của VietinBank, nơi mà nhà đầu tư đã đăng ký và nộp tiền mua Trái Phiếu.



III. Kết quả chào bán trái phiếu Đợt 1

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đồng/ trái phiếu)	Số trái phiếu chào bán	Số trái phiếu được đăng ký mua	Số trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:			16.871.850	16.871.850	1.081	1.081	0		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	40.000.000	16.870.850	16.870.850	1.080	1.080	0	23.129.150	42,1771%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	40.000.000	1.000	1.000	01	01	0	39.999.000	0,0025%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:			5.343.100	5.343.100	35	35	0		
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	40.000.000	5.343.100	5.343.100	35	35	0	34.656.900	13,3578%
- Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	100.000	40.000.000	0	0	0	0	0	40.000.000	0,0000%
Tổng số		40.000.000	22.214.950	22.214.950	1.116	1.116	0	17.785.050	55,5374%

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu Đợt 1

- Tổng số trái phiếu đã phân phối: **22.214.950 Trái Phiếu**, tương đương 55,5374% tổng số Trái Phiếu chào bán.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: **2.221.495.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm hai mươi một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng).
- Tổng chi phí: **2.364.200.000 đồng** (đã bao gồm VAT) (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm sáu mươi tư triệu hai trăm nghìn đồng), bao gồm:
 - Phí dịch vụ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, tư vấn niêm yết (đã bao gồm VAT, nếu có): 940.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi triệu đồng)¹.
 - Phí dịch vụ đại lý đăng ký và đại lý thanh toán (đã bao gồm VAT, nếu có): 519.200.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu hai trăm nghìn đồng)²
 - Phí đại diện Người sở hữu trái phiếu (đã bao gồm VAT, nếu có): 880.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm tám mươi triệu đồng)³
 - Phí Lệ phí cấp GCN đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng (đã bao gồm VAT, nếu có): 25.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng).
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **2.219.130.800.000 đồng** (Bằng chữ: Hai nghìn hai trăm mười chín tỷ một trăm ba mươi triệu tám trăm nghìn đồng).

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán (cuối ngày 15/12/2025)	Sau đợt chào bán (cuối ngày 20/01/2026)
1. Tổng nợ (triệu đồng)	2.506.674.929	2.470.109.134
- Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	1.752.201.060	1.711.947.691
- Nợ dài hạn (triệu đồng)	754.473.869	758.161.443
Trong đó: Trái phiếu chưa đáo hạn (triệu đồng)	53.499.570	55.721.065
2. Tổng vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	166.267.259	175.692.009
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (lần)	15,076	14,059

VI. Tài liệu gửi kèm

Giấy xác nhận số 61/CV-VCB.HGM ngày 21/01/2026 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương

¹ Phí trên là tổng phí dịch vụ Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng, tư vấn niêm yết của cả 03 Đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank.

² Phí trên là tổng phí dịch vụ đại lý đăng ký và đại lý thanh toán của cả 03 Đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank.

³ Phí trên là tổng phí đại diện người sở hữu trái phiếu của cả 03 Đợt chào bán trái phiếu ra công chúng của VietinBank

Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai nơi VietinBank mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán. *Qu*

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- HĐQT (để b/c);
- Ban Điều hành (để b/c);
- Phòng QLCĐV&KHTC;
- Ban Thư ký HĐQT&QHCD (để p/h);
- Lưu VT, P. TTV.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC KHỎI KDV&TT *W*



Nguyễn Anh Tuấn